

FINAL EXAMINATION

Year: **2019-2020**

Time: **8:30 Thursday December 26th, 2019**

Cours **COMP607 - INFORMATION SECURITY TECHNOLOGIE**

Class: **Cycle 11**

Room: **11A**

#	AUT Student ID	Name		Cycle	Signature	Mark	Comments
1	19072903	DOAN LE THANH	BAO	Cycle 11			
2	19075505	TRAN NGOC	BAO	Cycle 11			
3	19072406	NGUYEN HOANG	DONG	Cycle 11			
4	19078485	VO QUANG	DUY	Cycle 11			
5	19072511	BUI KHANH	HUNG	Cycle 11			
6	19071468	TRAN DINH	HUNG	Cycle 11			
7	19072784	TRAN KIEN	HUNG	Cycle 11			
8	19055782	HA DINH DUC	HUY	Cycle 11			
9	19072401	DANG LE QUOC	KHANG	Cycle 11			
10	19072399	PHAM DUC QUOC	KHANH	Cycle 11			
11	19086066	VO TIEN	KHOA	Cycle 11			
12	19072367	VU TRUNG	KIEN	Cycle 11			
13	19072490	NGUYEN DINH	LOC	Cycle 11			
14	19072348	VO NGOC NGUYEN	MINH	Cycle 11			
15	19072635	VU DUC	MINH	Cycle 11			

Supervisor 1:

Signature's lecture:

Supervisor 2:

Date: / / 2019

Year: **2019-2020**

Time: **8:30 Thursday December 26th, 2019**

Course: **COMP607 - INFORMATION SECURITY TECHNOLOGIE**

Class: **Cycle 11**

Room: **11B**

#	AUT Student ID	Name		Cycle	Signature	Mark	Comments
1	19072619	BUI MINH	NHAT	Cycle 11			
2	19072387	LE HOANG	PHUC	Cycle 11			
3	19072391	DOAN DAN	SON	Cycle 11			
4	19072350	NGUYEN TRUNG	THINH	Cycle 11			
5	18040520	DANG HUYEN	TRAN	Cycle 11			
6	19072670	VU NGOC KHANH	TRANG	Cycle 11			
7	19072504	DIEP HAI	TRIEU	Cycle 11			
8	19075514	LY HUNG	TRONG	Cycle 11			
9	19071469	NGUYEN QUOC MINH	TRUC	Cycle 11			
10	18025548	LAM THAI GIA	HUY	Cycle 10			
11	18022062	NGUYEN DANG GIA	LOC	Cycle 10			
12	18021911	NGUYEN TUNG	LAM	Cycle 10			
13	18022028	NGO TA HOANG	MINH	Cycle 10			
14	18023128	NGUYEN HOANG	NAM	Cycle 10			
15	16944003	THAI HONG	TIEN	Cycle 10			

Supervisor 1:

Signature's lecture:

Supervisor 2:

Date: ... / / 2019